

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN HỒ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-ST.

Ngày: 30 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Mùi Văn Huân

Ông Tráng A Lừ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2022/TLST - ST ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

**Giàng Thị S;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1958, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A Nh và bà Hờ Thị M (Đều đã chết); bị cáo có chồng là Tráng A S (đã chết) và 05 con; con lớn sinh năm 1978; con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 03/6/2022 được tại ngoại. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh kể từ ngày 15/6/2022 đến ngày 15/9/2022. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Sông A P, sinh năm 1985, trú tại: Tiểu khu 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00' ngày 31/5/2022, Giàng Thị S, sinh năm: 1958, trú tại: Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, đi cắt cỏ cho trâu về đến đoạn đường dân sinh thuộc Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu đen bên trong đựng Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, S cầm gói Heroine ở lòng bàn tay trái và đi về nhà. Khi về đến nhà, S lấy 01 ít ra để sử dụng, số còn lại S cho vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn và cất dưới gối. Khoảng 11h10' ngày 01/6/2022, S cầm theo lọ nhựa đựng Heroine đi làm, khi đi đến đoạn đường dân sinh của Bản L, xã L, huyện V thì bị Tổ công tác Công an xã L đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Lúc này S khai nhận đó là gói Heroine của S cất giấu để sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Giàng Thị S tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng Thị S đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng Thị S: Số chất bột màu trắng nghi là Heroine được khối lượng 0,46 gam. Lấy toàn bộ 0,46 gam làm mẫu giám định ký hiệu "N". Mẫu giám định "N" được bàn giao lại cho phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 951 ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu giám định ký hiệu N là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,46 gam; loại Heroine Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định, ký hiệu N không sử dụng hết trong quá trình giám định, có khối lượng 0,19 gam"*.

**Ngày 03/6/2022**, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn số 10 và Quyết định trả tự do số 11 đối với Giàng Thị S, do S có biểu hiện nhồi máu cơ tim bán cấp, thoái hóa cột sống thắt lưng, viêm phổi, tiên lượng nặng có thể tử vong cao và dẫn giải S đến bệnh viện Đa khoa Th để khám và điều trị. Đến ngày 04/6/2022 gia đình xin cho Giàng Thị S ra viện và về nhà tại Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La.

Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 29/07/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng Thị S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Giàng Thị S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng Thị S mức án từ 16 (Mười sáu) tháng tù đến 20 (Hai mươi) tháng tù, trừ đi

thời hạn 03 (Ba ngày tạm giữ) thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,19 gam Heroine còn lại sau khi giám định + 01 túi nilon; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử thai đối với Giàng Thị S là vật chứng của vụ án.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 01/6/2022, Giàng Thị S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,46 gam Heroine đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã L, huyện V làm nhiệm vụ tại Bản L, xã L, huyện V phát hiện bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Bị cáo Giàng Thị S đang tại ngoại thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,19 gam Heroine còn lại sau khi giám định + 01 túi nilon; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử thai đối với Giàng Thị S, là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Giàng Thị S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ để tiến hành điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

2. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng Thị S 18 (Mười tám) tháng tù, được trừ đi 03 (Ba) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải thi hành tiếp 17 (Mười bảy) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,19 gam Heroine còn lại sau khi giám định + 01 túi nilon; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử thai đối với Giàng Thị S.

- Theo biên bản giao nhận vật chứng số 87/BBVC-CCTHA ngày 29/07/2022.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**